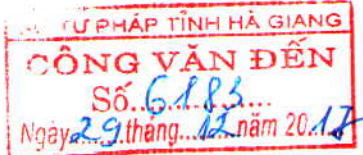


Số: 120/2017/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 08 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Hỗ trợ phát triển kinh tế biên mậu trên địa bàn tỉnh Hà Giang



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHOÁ XVII - KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Quyết định số 72/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy chế, chính sách tài chính đối với khu kinh tế cửa khẩu;

Xét Tờ trình số 143/TTr-UBND ngày 24/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc ban hành Nghị quyết hỗ trợ phát triển Kinh tế biên mậu trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Báo cáo thẩm tra số: 38/BC-KTNS ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định hỗ trợ phát triển kinh tế biên mậu trên địa bàn tỉnh Hà Giang như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về hỗ trợ phát triển kinh tế biên mậu tại khu kinh tế cửa khẩu; các cửa khẩu phụ, lối mở nằm

ngoài khu kinh tế cửa khẩu; các chợ biên giới, chợ cửa khẩu và chợ trong khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh tại khu kinh tế cửa khẩu, cửa khẩu phụ, lối mở, chợ biên giới, chợ cửa khẩu và chợ trong khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

3. Nội dung hỗ trợ:

a) Hỗ trợ giải phóng mặt bằng, san tạo mặt bằng, hạ tầng kỹ thuật đối với các dự án nằm ngoài khu kinh tế cửa khẩu:

- Nhà đầu tư được hỗ trợ giải phóng mặt bằng, san tạo mặt bằng đối với các dự án đầu tư xây dựng chợ biên giới, chợ cửa khẩu, kho ngoại quan, kho bãi lưu giữ hàng hóa, cơ sở chế biến gia công hàng xuất khẩu.

- Hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật:

+ Về giao thông: Hỗ trợ 100% lãi suất tiền vay làm đường giao thông từ trục chính đến dự án, mức vay vốn được hỗ trợ lãi suất không quá 05 tỷ đồng/đơn vị/dự án. Thời gian hỗ trợ là 36 tháng kể từ khi dự án hoàn thành.

+ Về điện và cấp thoát nước: Hỗ trợ 100% lãi suất tiền vay xây dựng trạm biến áp, đường điện, hệ thống cấp nước sạch và công trình xử lý nước thải, mức vay vốn được hỗ trợ lãi suất không quá 03 tỷ đồng/đơn vị/dự án. Thời gian hỗ trợ là 36 tháng kể từ khi dự án hoàn thành.

b) Hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu, kho, bến bãi, cơ sở chế biến gia công hàng hóa xuất khẩu tại các cửa khẩu, lối mở: Các dự án đầu tư xây dựng chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu, kho ngoại quan, bãi lưu giữ hàng hóa, cơ sở chế biến gia công hàng hóa xuất khẩu tại các cửa khẩu, lối mở được hỗ trợ 100% lãi suất tiền vay vốn, mức vay vốn được hỗ trợ lãi suất tối đa không quá 05 tỷ đồng/đơn vị/dự án. Thời gian hỗ trợ là 36 tháng sau khi dự án hoàn thành.

c) Hỗ trợ thuê mặt bằng kinh doanh: Các tổ chức, cá nhân kinh doanh cố định các mặt hàng sản xuất trong nước đảm bảo chất lượng theo quy định của nhà nước được hỗ trợ giá thuê mặt bằng kinh doanh như sau:

- Tại khu kinh tế cửa khẩu: Hỗ trợ 50% giá thuê mặt bằng kinh doanh, diện tích hỗ trợ tối đa không quá 18 m²/01 gian hàng hoặc 01 gian ki ốt, được hỗ trợ 01 lần/1 tổ chức, cá nhân sau khi hợp đồng có hiệu lực 01 năm. Mức hỗ trợ theo giá thuê thực tế nhưng không quá 1,5 triệu đồng/tháng. Thời gian hỗ trợ không quá 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.

- Tại các cửa khẩu, lối mở nằm ngoài khu kinh tế cửa khẩu, chợ biên giới, chợ cửa khẩu: Hỗ trợ 70% giá thuê mặt bằng kinh doanh, diện tích hỗ trợ tối đa không quá 18m²/01 gian hàng hoặc 01 gian ki ốt, được hỗ trợ 01 lần/1 tổ chức, cá nhân sau khi hợp đồng có hiệu lực 01 năm. Mức hỗ trợ theo giá thuê thực tế nhưng không quá 02 triệu đồng/tháng. Thời gian hỗ trợ không quá 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết và hướng dẫn tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII, Kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 12 năm 2017 và thay thế Nghị quyết số 206/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Hà Giang về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển kinh tế biên mậu trên địa bàn tỉnh Hà Giang./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu, UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Công Thương; Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TTr. Tỉnh ủy; HĐND; UBND; UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XIV;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- TTr. HĐND-UBND huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang; Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND (1b).

CHỦ TỊCH



Thào Hồng Sơn